

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tp. HCM, Ngày 8 Tháng 7 năm 2020

THÔNG BÁO VỀ VIỆC

CẬP NHẬT THÔNG TIN BẢN CÁO BẠCH QUỸ

Kính gửi: **ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

1. Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ VINACAPITAL**, giấy phép thành lập và hoạt động số: 31/UBCK-GP cấp ngày 14/04/2008.
2. Tên quỹ: **QUỸ ETF VINACAPITAL VN100**, giấy chứng nhận đăng ký lập quỹ đại chúng số 44/GCN-UBCK ngày 16/06/2020.
3. Lý do thông báo với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước:
 - Căn cứ Thông tư số 229/2012/TT-BTC ngày 27 tháng 12 năm 2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn thành lập và quản lý quỹ hoán đổi danh mục;
 - Căn cứ Thông tư 183/2011/TT-BTC ngày 16 tháng 12 năm 2011 hướng dẫn về việc thành lập và quản lý quỹ mở;
 - Căn cứ Thông tư 15/2016/TT-BTC ngày 20 tháng 01 năm 2016 sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư 183/2011/TT-BTC;
 - Căn cứ Điều lệ Quỹ ETF VinaCapital VN100 được cập nhật ngày 03 tháng 7 năm 2020;Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ VinaCapital trân trọng báo cáo Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước các thay đổi Bản cáo bạch của quỹ ETF theo phụ lục đính kèm.
4. Thời hạn hiệu lực: Sau thời hạn mười lăm (15) ngày, kể từ ngày nộp Bản cáo bạch cập nhật cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và không nhận được ý kiến phản hồi bằng văn bản.
5. Công ty cam kết sẽ hoàn tất các thủ tục liên quan và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của công văn này và hồ sơ kèm theo.

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ VINACAPITAL
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ KIỂM ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT



BROOK COLIN TAYLOR

BẢNG TÓM TẮT CÁC NỘI DUNG THAY ĐỔI CỦA BẢN CÁO BẠCH

STT	Điều khoản sửa đổi	Bản Báo Bạch hiện tại (phát hành lần đầu ra công chúng)	Bản Báo Bạch sửa đổi	Lý do sửa đổi, bổ sung
1.	Khoản 4.2, Điều IV	Hiện nay, tập đoàn VinaCapital là một trong các công ty quản lý tài sản, quản lý đầu tư lớn nhất trên thị trường Việt Nam, với tổng giá trị tài sản quản lý trên 1,8 tỷ USD (tính đến thời điểm 31 tháng 12 năm 2018). Tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2018, Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ VinaCapital đang quản lý tổng cộng 1.390,2 tỷ đồng giá trị tài sản ròng của các quỹ mở trong nước; 346,8 tỷ đồng giá trị danh mục đầu tư của dịch vụ ủy thác đầu tư cho nhà đầu tư ủy thác trong nước và 18.256,9 tỷ đồng giá trị danh mục đầu tư của dịch vụ ủy thác đầu tư cho nhà đầu tư ủy thác nước ngoài.	Hiện nay, tập đoàn VinaCapital là một trong các công ty quản lý tài sản, quản lý đầu tư lớn nhất trên thị trường Việt Nam, với tổng giá trị tài sản quản lý trên 3 tỷ USD (tính đến thời điểm 31 tháng 12 năm 2019). Tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2019, Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ VinaCapital đang quản lý tổng cộng 864,22 tỷ đồng giá trị tài sản ròng của các quỹ mở trong nước; 539,3 tỷ đồng giá trị danh mục đầu tư của dịch vụ ủy thác đầu tư cho nhà đầu tư ủy thác trong nước và 18.860,3 tỷ đồng giá trị danh mục đầu tư của dịch vụ ủy thác đầu tư cho nhà đầu tư ủy thác nước ngoài.	Cập nhật giá trị tài sản ròng
2.	Khoản 4.3.4.1 Điều IV	Quỹ Đầu Tư Trái Phiếu Bảo Thịnh VinaWealth (VFF) – Quỹ mở được thành lập ngày 01/4/2013 theo giấy phép 02/GCN-UBCK, tập trung đầu tư vào trái phiếu chính phủ, trái phiếu doanh nghiệp và các công cụ với lợi nhuận cố định. Tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, giá trị tài sản ròng của VFF là 382 tỷ đồng. Quỹ Đầu Tư Cổ Phiếu Hưng Thịnh VinaWealth (VEOF) – Quỹ mở được thành lập ngày 01/7/2014 theo giấy phép 12/GCN-UBCK, tập trung đầu tư vào cổ phiếu với giá trị và cổ phiếu có khả năng tăng trưởng trong ngắn và trung hạn. Tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, giá trị tài sản ròng của VEOF là 824,6 tỷ đồng. Quỹ Đầu Tư Cổ Phiếu Tiếp Cận Thị Trường Việt Nam (VESAF) – Quỹ mở được thành lập ngày 18/4/2017 theo giấy phép 25/GCN-UBCK, tập trung đầu tư vào cổ phiếu với vốn hóa vừa và nhỏ với khả năng tăng trưởng trong trung và dài hạn. Tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, giá trị tài sản ròng của VESAF là 183,6 tỷ đồng.	Quỹ Đầu Tư Trái Phiếu Bảo Thịnh VinaWealth (“VFF”) – Quỹ mở được thành lập ngày 01 tháng 4 năm 2013 theo giấy phép số 02/GCN-UBCK, tập trung đầu tư vào trái phiếu chính phủ, trái phiếu doanh nghiệp và các công cụ với lợi nhuận cố định. Tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, giá trị tài sản ròng của VFF là 97,14 tỷ đồng. Quỹ Đầu Tư Cổ Phiếu Hưng Thịnh VinaWealth (“VEOF”) – Quỹ mở được thành lập ngày 01 tháng 7 năm 2014 theo giấy phép số 12/GCN-UBCK, tập trung đầu tư vào cổ phiếu giá trị và cổ phiếu có khả năng tăng trưởng trong ngắn và trung hạn. Tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, giá trị tài sản ròng của VEOF là 396,52 tỷ đồng. Quỹ Đầu Tư Cổ Phiếu Tiếp Cận Thị Trường Việt Nam (“VESAF”) – Quỹ mở được thành lập ngày 18 tháng 4 năm 2017 theo giấy phép số 25/GCN-UBCK, tập trung đầu tư vào cổ phiếu với vốn hóa vừa và nhỏ với khả năng tăng trưởng trong trung và dài hạn. Tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, giá trị tài sản ròng của VESAF là 276,56 tỷ đồng.	Cập nhật giá trị tài sản ròng

		Quỹ Đầu Tư Cân Bằng Tuệ Sáng VinaCapital (VIBF) - Quỹ mở được thành lập ngày 02/07/2019 theo giấy phép 37/GCN-UBCK, tập trung vào các cổ phiếu của các công ty có lợi thế cạnh tranh bền vững, các loại tín phiếu, trái phiếu, giấy tờ có giá và các tài sản có thu nhập cố định khác. Quỹ huy động thành công 80,5 tỷ đồng trong đợt phát hành lần đầu ra công chúng. Dịch Vụ Ủy Thác Đầu Tư – Ngoài các quỹ mở, Công ty Quản lý Quỹ VinaCapital cũng đã phát triển dịch vụ ủy thác đầu tư trong các năm vừa qua nhằm phục vụ cho các nhà đầu tư tổ chức và nhà đầu tư cá nhân có vốn lớn và/hoặc nhu cầu đầu tư mà quỹ mở không đáp ứng được. Tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, tổng giá trị danh mục đầu tư cho nhà đầu tư ủy thác trong nước là 346,8 tỷ đồng, cho nhà đầu tư ủy thác nước ngoài là 18.256,9 tỷ đồng.	Quỹ Đầu Tư Cân Bằng Tuệ Sáng VinaCapital (“VIBF”) - Quỹ mở được thành lập ngày 02/07/2019 theo giấy phép số 37/GCN-UBCK, tập trung vào các cổ phiếu của các công ty có lợi thế cạnh tranh bền vững, các loại tín phiếu, trái phiếu, giấy tờ có giá và các tài sản có thu nhập cố định khác. Tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, giá trị tài sản ròng của VIBF là 94,00 tỷ đồng. Quỹ ETF VINACAPITAL VN100 – Quỹ hoán đổi danh mục được thành lập ngày 16 tháng 06 năm 2020 theo giấy phép số 44/GCN-UBCK. Quỹ kết thúc đợt chào bán vào ngày 19/05/2020 với tổng giá trị huy động đạt 53 tỷ đồng. Dịch Vụ Ủy Thác Đầu Tư – Ngoài các quỹ mở, VCFM cũng đã phát triển dịch vụ ủy thác đầu tư trong các năm vừa qua nhằm phục vụ cho các nhà đầu tư tổ chức và nhà đầu tư cá nhân trong nước và nước ngoài có vốn lớn và/hoặc có nhu cầu đầu tư các cổ phiếu mà quỹ mở không đáp ứng được. Tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, tổng giá trị danh mục đầu tư cho nhà đầu tư ủy thác trong nước là 539,3 tỷ đồng, cho nhà đầu tư ủy thác nước ngoài là 18.860,3 tỷ đồng.	
3.	Phần VIII – Đại lý phân phối chứng chỉ quỹ		Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán Bảo Việt Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động số 01/GPHĐKD do UBCKNN cấp ngày 26/11/1999 Địa chỉ: Tầng 2 và 3, Tòa nhà số 72 Trần Hưng Đạo, Phường Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội Điện thoại: 024 3928 8080 Fax: 024 3928 9888 Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán VNDirect Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động số 22/UBCK-GPHĐKD do UBCKNN cấp ngày 16/11/2006 Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lưu ký chứng khoán số 26/GCNTVLK do Trung tâm lưu ký chứng khoán cấp ngày 05/12/2006	Cập nhật theo hợp đồng đại lý phân phối đã ký với các công ty chứng khoán

			Địa chỉ: Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội Điện thoại: 024 3941 0622 Fax: 024 3972 4600 Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán Ngân Hàng Đầu Tư Và Phát Triển Việt Nam Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động số 111/GP-UBCK do UBCKNN cấp lần đầu ngày 31/12/2010 Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lưu ký chứng khoán số 78/GCN-UBCK do UBCKNN cấp ngày 31/12/2010 Địa chỉ: Tầng 10-11, Tháp BIDV, 35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội Điện thoại: 024 3935 2722 Fax: 024 2220 0669	
4.	Phần X, Khoản 10.1.2 – Giấy chứng nhận đăng ký chào bán	Số [●] do [●] cấp ngày [●]	Số 25/GCN-UBCK cấp ngày 21 tháng 01 năm 2020	Cập nhật theo giấy phép chào bán chứng chỉ quỹ do UBCKNN cấp
5.	Phần X, Khoản 10.4.7 – Ban Đại Diện Quỹ	(d) Quyết định mức lợi nhuận phân phối; thời hạn và thủ tục phân phối lợi nhuận, hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh; quyết định các vấn đề chưa có sự thống nhất giữa Công Ty Quản Lý Quỹ và Ngân Hàng Giám Sát trên cơ sở quy định của Điều Lệ này và Pháp Luật;	(d) Quyết định Kiến nghị mức lợi nhuận phân phối; phê duyệt thời hạn và thủ tục phân phối lợi nhuận, hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh; quyết định các vấn đề chưa có sự thống nhất giữa Công Ty Quản Lý Quỹ và Ngân Hàng Giám Sát trên cơ sở quy định của Điều Lệ này và Pháp Luật;	Điều chỉnh thông tin cho phù hợp với thực tế hoạt động của Quỹ
6.	Phần XI, Khoản 11.1 – Căn cứ pháp lý	(10) Thông tư số 198/2012/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán áp dụng với quỹ mở	(10) Thông tư số 181/2015/TT-BTC ngày 13 tháng 11 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán áp dụng với quỹ hoán đổi danh mục	Cập nhật cho phù hợp với căn cứ pháp lý đối với Quỹ ETF
7.	Phần XII, Khoản 12.9.3 – Phương tiện thanh toán	Trường hợp chứng khoán trong Danh Mục Chứng Khoán Cơ Cấu hoán đổi có sự kiện doanh nghiệp phát sinh như chia cổ tức bằng tiền, cổ tức bằng cổ phiếu, cổ phiếu thưởng, quyền mua cổ phiếu phát hành thêm mà Quỹ không được ghi nhận do chưa thực hiện chuyển quyền sở hữu chứng khoán cho Quỹ trong khoảng thời gian thực hiện giao dịch hoán đổi, Thành Viên Lập Quỹ/Nhà Đầu Tư sẽ thực hiện thanh toán bằng tiền cho Quỹ theo quy định chi tiết tại mục 12.11.3.3 của Bản Cáo Bạch này.	Trường hợp chứng khoán trong Danh Mục Chứng Khoán Cơ Cấu hoán đổi cần mua hộ có sự kiện doanh nghiệp phát sinh như chia cổ tức bằng tiền, cổ tức bằng cổ phiếu, cổ phiếu thưởng, quyền mua cổ phiếu phát hành thêm mà Quỹ không được ghi nhận do chưa thực hiện chuyển quyền sở hữu chứng khoán cho Quỹ trong khoảng thời gian thực hiện giao dịch hoán đổi đến khi hoàn tất mua hộ , Thành Viên Lập Quỹ/Nhà Đầu Tư sẽ thực hiện thanh toán bằng tiền cho Quỹ theo quy định chi tiết tại mục 12.11.3.3 của Bản Cáo Bạch này.	Điều chỉnh thông tin cho phù hợp với thực tế hoạt động của Quỹ
8.	Phần XII, Khoản	Trong trường hợp phát sinh chênh lệch giữa giá trị của Danh Mục Chứng Khoán Cơ Cấu và giá trị tài sản ròng của các Lô	Trong trường hợp phát sinh chênh lệch giữa giá trị của Danh Mục Chứng Khoán Cơ Cấu và giá trị tài sản ròng của các Lô	Điều chỉnh số thứ tự và

	12.9.4 – Phương tiện thanh toán	Chứng Chỉ Quỹ quy định tại mục 12.9.1, hoặc các trường hợp khác quy định tại mục 12.9.2 và 12.9.3 của Bản Cáo Bạch này, Thành Viên Lập Quỹ/Nhà Đầu Tư sẽ thanh toán bằng tiền cho các trường hợp này và đảm bảo khoản tiền được thanh toán vào tài khoản của Quỹ tại Ngân Hàng Giám Sát trước 11h00 của Ngày Làm Việc liền sau Ngày Giao Dịch Hoán Đổi (ngày T+1).	Chứng Chỉ Quỹ quy định tại mục 12.9.1, hoặc các trường hợp khác quy định tại mục 12.9.2 và 12.9.3 của Bản Cáo Bạch này, Thành Viên Lập Quỹ/Nhà Đầu Tư sẽ thanh toán bằng tiền cho các trường hợp này và đảm bảo khoản tiền được thanh toán vào tài khoản của Quỹ tại Ngân Hàng Giám Sát trước 11h00 của Ngày Làm Việc liền sau Ngày Giao Dịch Hoán Đổi (ngày T+1).	thông tin cho phù hợp với thực tế hoạt động của Quỹ
9.	Phần XII, Khoản 12.11.3.3 – Quy trình thực hiện giao dịch hoán đổi chứng khoán cơ cấu lấy lô chứng chỉ quỹ	Trong thời hạn bảy (07) Ngày Làm Việc kể từ ngày T+1 mà phát sinh sự kiện doanh nghiệp và chốt danh sách thực hiện quyền mà Quỹ chưa được ghi nhận sở hữu chứng khoán thì Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ tính toán và thông báo cho Thành Viên Lập Quỹ số tiền cần nộp bổ sung tại cuối ngày làm việc thứ 7 kể từ ngày T+1. Thành Viên Lập Quỹ có trách nhiệm hoàn trả Quỹ số tiền tương ứng trong thời hạn 3 Ngày Làm Việc kể khi nhận được thông báo của Công Ty Quản Lý Quỹ. Số tiền nộp bổ sung sẽ được tính toán dựa trên báo cáo chốt danh sách thực hiện quyền của VSD và sẽ được hạch toán vào thu nhập từ hoạt động đầu tư của Quỹ, cụ thể như sau: (a) Đối với cổ tức trả bằng tiền: số tiền cần nộp bổ sung bằng số lượng Chứng Khoán Cơ Cấu phát sinh cổ tức bằng tiền nhân với tỷ lệ trả cổ tức. (b) Đối với cổ tức bằng cổ phiếu, cổ phiếu thưởng: số tiền cần nộp bổ sung bằng số lượng cổ phiếu hoán đổi được thưởng cổ tức bằng cổ phiếu nhân với giá đóng cửa của các mã cổ phiếu này tại ngày liền trước ngày Chứng Khoán Cơ Cấu được chuyển quyền sở hữu sang tài khoản của Quỹ. (c) Đối với sự kiện chốt quyền mua cổ phiếu mà giá đóng cửa tại ngày liền trước ngày chuyển quyền sở hữu của Chứng Khoán Cơ Cấu sang tài khoản của Quỹ lớn hơn giá mua: số tiền cần nộp bổ sung trên mỗi cổ phiếu bằng số lượng cổ phiếu được mua từ quyền mua phát sinh của cổ phiếu hoán đổi nhân với hiệu số giữa giá đóng cửa tại ngày liền	Trong thời hạn bảy (07) Ngày Làm Việc kể từ ngày T+1 mà phát sinh sự kiện doanh nghiệp và chốt danh sách thực hiện quyền đối với những Chứng Khoán Cơ Cấu cần mua hộ mà Quỹ chưa được ghi nhận sở hữu chứng khoán thì Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ tính toán và thông báo cho Thành Viên Lập Quỹ số tiền cần nộp bổ sung tại cuối ngày làm việc thứ 7 kể từ ngày T+1. Thành Viên Lập Quỹ có trách nhiệm hoàn trả Quỹ số tiền tương ứng trong thời hạn 3 Ngày Làm Việc kể khi nhận được thông báo của Công Ty Quản Lý Quỹ. Số tiền nộp bổ sung sẽ được tính toán dựa trên báo cáo chốt danh sách thực hiện quyền của VSD và sẽ được hạch toán vào thu nhập từ hoạt động đầu tư của Quỹ, cụ thể như sau: (a) Đối với cổ tức trả bằng tiền: số tiền cần nộp bổ sung bằng số lượng Chứng Khoán Cơ Cấu cần mua hộ phát sinh cổ tức bằng tiền nhân với tỷ lệ trả cổ tức. (b) Đối với cổ tức bằng cổ phiếu, cổ phiếu thưởng: số tiền cần nộp bổ sung bằng số lượng cổ phiếu hoán đổi cần mua hộ được thưởng cổ tức bằng cổ phiếu nhân với giá đóng cửa của các mã cổ phiếu này tại ngày hoàn tất việc mua hộ (T+7) liền trước ngày Chứng Khoán Cơ Cấu được chuyển quyền sở hữu sang tài khoản của Quỹ. (c) Đối với sự kiện chốt quyền mua cổ phiếu mà giá đóng cửa tại ngày hoàn tất việc mua hộ ngày liền trước ngày chuyển quyền sở hữu của Chứng Khoán Cơ Cấu sang tài khoản của Quỹ lớn hơn giá thực hiện quyền mua: số tiền cần nộp bổ sung trên mỗi cổ phiếu bằng số lượng cổ phiếu	Điều chỉnh thông tin cho phù hợp với thực tế hoạt động của Quỹ

		trước ngày Chứng Khoán Cơ Cấu được chuyển quyền sở hữu sang tài khoản của Quỹ và giá mua. (d) Đối với sự kiện chốt quyền mua khác: số tiền nộp bổ sung bằng tiền trên mỗi cổ phiếu sẽ được Công Ty Quản Lý Quỹ thông báo sau nếu có.	được mua từ quyền mua phát sinh của cổ phiếu hoán đổi nhân với hiệu số giữa giá đóng cửa tại ngày hoàn tất việc mua hộ liền trước ngày Chứng Khoán Cơ Cấu được chuyển quyền sở hữu sang tài khoản của Quỹ và giá thực hiện quyền mua. (d) Đối với sự kiện chốt quyền mua khác: số tiền nộp bổ sung bằng tiền trên mỗi cổ phiếu sẽ được Công Ty Quản Lý Quỹ thông báo sau nếu có.	
10.	Phần XII, Khoản 12.13.5 – Xử lý các trường hợp vượt tỷ lệ sở hữu của Nhà Đầu Tư Đầu Tư	Việc phân bổ số tiền hoàn lại cho Thành Viên Lập Quỹ/Nhà Đầu Tư được thực hiện theo nguyên tắc sau: (a) Tính toán theo nguyên tắc ưu tiên về thời gian (FIFO): Lệnh đặt trước sẽ được phân bổ hoàn lại tiền trước. (b) Tỷ lệ phân bổ sẽ phụ thuộc vào khả năng thanh toán của Quỹ cũng như số tiền thu được từ việc bán chứng khoán thông qua giao dịch khớp lệnh. Trường hợp Quỹ có các lệnh mua/bán cùng mã chứng khoán của danh mục trong ngày thì lệnh mua sẽ được thực hiện trước lệnh bán chứng khoán để hoàn tiền lại cho Thành Viên Lập Quỹ/Nhà Đầu Tư.	Việc phân bổ số tiền hoàn lại cho Thành Viên Lập Quỹ/Nhà Đầu Tư được thực hiện theo nguyên tắc sau: (a) Tính toán theo nguyên tắc ưu tiên về thời gian (FIFO): Lệnh đặt trước sẽ được phân bổ hoàn lại tiền trước. (b) Tỷ lệ phân bổ sẽ phụ thuộc vào khả năng thanh toán của Quỹ cũng như số tiền thu được từ việc bán chứng khoán thông qua giao dịch khớp lệnh. (c) Trường hợp Quỹ có các lệnh bán cùng mã chứng khoán của danh mục trong ngày thì lệnh bán hộ cho Thành Viên Lập Quỹ, Nhà Đầu Tư sẽ được thực hiện trước lệnh bán cho Quỹ để hoàn tiền lại cho Thành Viên Lập Quỹ, Nhà Đầu Tư (d) Trường hợp Quỹ có các lệnh mua/bán cùng mã chứng khoán của danh mục trong ngày thì lệnh mua sẽ được thực hiện trước lệnh bán chứng khoán để hoàn tiền lại cho Thành Viên Lập Quỹ/Nhà Đầu Tư. Khoản thanh toán cho Thành Viên Lập Quỹ, Nhà Đầu Tư là giá trị giao dịch sau khi khấu trừ thuế, chi phí giao dịch theo quy định của pháp luật liên quan. Ngay khi phát sinh số lượng chứng khoán cần bán hộ, thì số chứng khoán này sẽ được hạch toán theo dõi riêng. Ngân hàng giám sát sẽ thực hiện việc thanh toán cho Thành Viên Lập Quỹ, Nhà Đầu Tư theo kết quả tính toán và phân bổ của Công Ty Quản Lý Quỹ.	Điều chỉnh thông tin cho phù hợp với thực tế hoạt động của Quỹ



11.	Phần XIV, Khoản 14.3.2 – Phương pháp xác định giá trị tài sản ròng	Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ thành lập hội đồng định giá để xác định giá hợp lý trong những trường hợp sổ tay định giá không quy định hoặc không xác định rõ ràng.	Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ thành lập hội đồng định giá để xác định giá hợp lý trong những trường hợp sổ tay định giá không quy định hoặc không xác định rõ ràng.	Điều chỉnh bổ thông tin cho phù hợp với thực tế hoạt động của Quỹ
-----	--	--	---	---

Khoản 12.11.2.3, Phần XII – Quy trình thực hiện giao dịch hoán đổi chứng khoán cơ cấu lấy lô chứng chỉ quỹ; Khoản 12.13.1 và 12.13.2, Phần XII - Xử lý các trường hợp vượt tỷ lệ sở hữu của Nhà Đầu Tư: bổ sung Thành viên lập quỹ để phù hợp với thực tế hoạt động của Quỹ.